TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 67/2019/HSST
Ngày: 07 - 5- 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Viên

2. Bà Võ Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thụy Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2019/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Việt P, giới tính: Nam, sinh năm 1979 tại Tp. H; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 51/19 I, Phường 15, quận TB, Thành phố H; Trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp : không; con ông Trần Viết B (đã chết) và bà Thái Thị Ng (đã chết) ; Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Lê Thị T (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2008; Tiền án : Không ; Tiền sự: không. Nhân thân : Ngày 09/11/2001 bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng; Ngày 22/9/2015 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 252/2015/HSST) Chấp hành xong ngày 15/7/2016. Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 28/12/2018 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Trọng Kg, sinh năm 1996; trú tại : Số 35/1B Tổ 72, khu phố 8, thị trấn HM, huyện HM, Tp. H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 30 phút ngày 28/12/2018, Công an quận Gò Vấp kết hợp Công an phường 14 kiểm tra khách sạn Eros, địa chỉ: 331/8 Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp, phát hiện tại phòng số 505 có Trần Việt P và Nguyễn Trọng Kg đang thuê ở có cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang treo trên cửa tủ trong phòng 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, P và Kg khai là ma túy đá của P nên lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Trần Việt P, Nguyễn Trọng Kg khai:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 27/12/2018, P gọi vào số điện thoại 0775117371 gặp thanh niên tên Minh (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy tổng hợp, Minh đồng ý bán và đi đến phòng trọ của P giao ma túy nhưng do P không có tiền trả nên Minh chở P đi cầm giấy CMND và bằng lái xe được 300.000 đồng đưa hết cho Minh rồi Minh chở P về phòng trọ, P lấy một ít ma túy cho vào nỏ và sử dụng, số ma túy còn lại P cất vào túi quần. Đến khoảng 00 giờ ngày 28/12/2018, Minh điện thoại rủ P đến khách sạn Eros để sử dụng ma túy, P đồng ý, Minh sử dụng xe máy đến chở P, P mang theo ma túy và nỏ thủy tinh. Đến khách sạn Eros, Minh thuê phòng 505, khi vào phòng, P lấy ma túy trong túi quần cho hết vào nỏ rồi cùng Minh sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày thì Kg đến do trước đó Minh rủ Kg. Tại đây, P, Minh và Kg sử dụng hết số ma túy trong nỏ thì Minh lấy 01 gói ma túy trong túi quần của Minh đổ một ít vào nỏ rồi cả 3 tiếp tục sử dụng, số ma túy còn lại Minh để trên bàn. Lúc này P mượn xe của Minh đi ra ngoài khoảng 10 phút thì quay lại trả xe cho Minh, Minh lấy xe đi về, còn P và Kg trong phòng, P thấy gói ma túy Minh để lại trên bàn nên lấy cất vào túi quần rồi thay quần ra treo lên cửa tủ, P và Kg ở trong phòng đến 10 giờ 30 phút thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang cất giấu ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu.

Tại Bản kết luận giám định số 297/KLGĐ-H ngày 03/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luân: 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Việt P và hình dấu Công an phường 14, quận Gò Vấp, có khối lượng 0,2123 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

- 01 ĐTDĐ hiệu Mobell và 01 ĐTDĐ hiệu Mobistar;

- 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho số 19/PNK ngày 29/01/2019.

- Thu giữ của Kg: 01 xe gắn máy biển số 59Y2-779.01và 01 ĐTDĐ hiệu Iphone. Xác minh, xe do chị Bùi Thị Ngọc Sương đứng tên đăng ký, chị Sương bán xe cho anh Nguyễn Ngọc Đoan, anh Đoan bán cho Nguyễn Trọng Kg bằng hợp đồng ủy quyền có công chứng nhưng Kg chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả xe và điện thoại cho Kg.

Đối tượng tên Minh bán ma túy cho Trần Việt P chưa xác định được nhân thân lai lịch khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trọng Kg, việc Kg sử dụng ma túy là do Minh và P cho sử dụng, Kg không hùn tiền mua ma túy, không trả tiền ma túy cho

P, Minh. Sau khi sử dụng ma túy thì Kg ở tại phòng 505 của khách sạn cho đến khi bị Công an kiểm tra bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý hành chính.

Tại bản cáo trạng số 75/Ctr-VKS, ngày 01/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Trần Việt P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Việt P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Việt P 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo
- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy thu giữ; 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa.
- Trả lại cho bị cáo 01 ĐTDĐ hiệu Mobistar.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Mobell

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 297/KLGĐ-H ngày 03/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luân: 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Việt P và hình dấu Công an phường 14, quận Gò Vấp, có khối lượng 0,2123 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trần Việt P đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe con người và ảnh hưởng đến sự phát triển cộng đồng xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia gây mất trật tự trị an còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy là thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc và từng bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt về hành vi " trộm cắp tài sản" tuy đã xóa án nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo không hề ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với tên Minh bán ma túy cho Trần Việt P, do chưa xác định được nhân thân lai lịch khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trọng Kg, việc Kg sử dụng ma túy là do Minh và P cho sử dụng, Kg không hùn tiền mua ma túy, không trả tiền ma túy cho P, Minh. Sau khi sử dụng ma túy thì Kg ở tại phòng 505 của khách sạn cho đến khi bị Công an kiểm tra bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã chuyển Kg xử lý hành chính là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Việt P và hình dấu Công an phường 14, quận Gò Vấp là ma túy tổng hợp Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ hiệu Mobistar là tư vật của bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo;

- 01 ĐTDĐ hiệu Mobell bị cáo dùng liên lạc với Minh để mua ma túy. Xét, chiếc điện thoại này là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 xe gắn máy hiệu Vision biển số 59Y2-779.01 và 01 ĐTDĐ hiệu Iphone thu giữ của anh Kg. Xác minh, xe do chị Bùi Thị Ngọc Sương đứng tên đăng ký, chị Sương bán xe cho anh Nguyễn Ngọc Đoan, anh Đoan bán cho Nguyễn Trọng Kg bằng hợp đồng ủy quyền có công chứng nhưng Kg chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả xe và điện thoại cho Kg. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Việt P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Việt P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2018

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Việt P và hình dấu Công an phường 14, quận Gò Vấp; 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

- Trả lại cho bị cáo 01 ĐTDĐ hiệu Mobistar.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Mobell

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 19/PNK ngày 29/01/2019 của Công an quận Gò Vấp)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Hương